

Bản án số: 38/2023/HS-ST
Ngày: 20 - 9 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Thiện Vinh.

Thẩm phán: Ông Lâm Bách

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Quân

Bà Nguyễn Thị Yến

Ông Đỗ Hồng Kỳ

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Kiều Ti Vi - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2023/QĐXXST – HS ngày 05 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đỗ Văn P (tên gọi khác: Cu L), sinh ngày 24 tháng 10 năm 1991 tại Kon Tum. Hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận; Nơi ở hiện nay: Thôn L, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Con ông Đỗ T và bà Huỳnh Thị H; chưa có vợ, con. Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 21/9/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh N.

Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Trần Đăng K – Văn phòng L2 thuộc Đoàn luật sư tỉnh N.

Địa chỉ: Số I đường H, thị trấn P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Có mặt tại phiên tòa.

- Các bị hại:

1/ Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1989 (có mặt).

Nơi cư trú: Thôn Q, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

2/ Anh Bùi K1, sinh năm 2001 (có mặt).

Nơi cư trú: Thôn L, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

- Những người làm chứng:

- 1/ Anh Nguyễn Văn H2, sinh năm 1983 (có mặt).
Nơi cư trú: Thôn Q, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.
- 2/ Ông Nguyễn Ngọc T1, sinh năm 1969 (vắng mặt).
Nơi cư trú: Thôn L, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.
- 3/ Anh Đào Thái T2, sinh năm 1995 (vắng mặt).
Nơi cư trú: Thôn L, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận;
- 4/ Anh Nguyễn Văn H3, sinh năm 1991 (vắng mặt).
Nơi cư trú: Thôn L, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.
- 5/ Bà Bùi Thị H4, sinh năm 1969 (vắng mặt).
Nơi cư trú: Thôn L, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.
- 6/ Chị Lê Thị B, sinh năm 1997 (vắng mặt).
Nơi cư trú: Thôn L, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.
- 7/ Chị Trần Huỳnh Kim H5, sinh năm 2004 (vắng mặt).
Nơi cư trú: Thôn L, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 14/6/2022, Nguyễn Văn H3 SN: 1991, trú tại thôn Q, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận cùng Trần Can S: 1999, trú tại thôn L, xã C, huyện T; Phạm Hoàng Trọng P1 SN: 1992, trú tại thôn Quán T, xã P; N SN: 1998; Bùi Kìn SN: 2001, cùng trú tại: thôn L, xã P đến quán B1 thuộc thôn L, xã C, huyện T ngồi nhậu.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày giữa H3 và chị Lê Thị B, sinh năm: 1997 là nhân viên của quán xảy ra mâu thuẫn cãi nhau. Sau đó H3 lật đổ bàn nhậu của mình và đi tới các bàn nhậu khác đuổi khách, trong đó có bàn nhậu của Đỗ Văn P, sinh năm: 1991, trú tại thôn L, xã C. Trước đây, B là người yêu cũ của P nên khi thấy H3 cãi nhau và chửi bới trong quán, P đã lấy một cây kéo màu đen của quán (dùng để cắt thức ăn) bỏ vào túi quần Jean bên phải rồi đi đến chỗ H3. Cùng lúc này có anh Nguyễn Văn H1, sinh năm: 1989, Nguyễn Văn H2 (anh trai H3), sinh năm: 1983 và Đào Thái T2, sinh năm: 1995 đến quán để đưa H3 về, thấy H3 đang gây rối nên H1 nhờ P1 chở H3 về nhà. Lúc này P đến chỗ H1 nói thanh lý hết chỗ này thì về, giữa P và H1 xảy ra mâu thuẫn, tranh cãi và H1 dùng tay đánh vào mặt P một cái. Bị đánh P đã dùng cây kéo sắt dài 23cm, cán bọc nhựa màu đen, mũi nhọn đã bỏ sẵn trong túi quần đâm về phía H1 gây thương tích ở vùng bụng và tay trái, H1 dùng ghế nhựa của quán để đánh trả. P dùng kéo đâm liên tục về phía trước trúng vào tay phải anh Bùi K1 đang đứng gần đó gây thương tích. H2 và T2 thấy vậy dùng ghế nhựa đánh P thì bị P dùng kéo đâm trúng vào vùng ngực H2 gây thương tích, T2 bỏ chạy thì bị P đuổi theo đâm vào tay phải, ông Nguyễn Ngọc T3, sinh năm: 1969 là chủ quán lại can ngăn cũng bị P dùng kéo đâm trúng vùng lưng gây thương tích. Sau đó P bỏ chạy về hướng xã C, Nguyễn Văn H1, Nguyễn Văn H2, Bùi K1, Nguyễn Ngọc T1 bị

thương được đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh N. Đào Thái T2 bị thương nhẹ từ chối giám định và không yêu cầu gì khác.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số: 22/5099-GCT/NT, ngày 29/9/2022 của Bệnh viện đa khoa tỉnh N xác định tình trạng thương tích của Nguyễn Văn H1 như sau: *Một vết thương vùng bụng trái dài 02cm, sâu không xác định; Một vết thương khuỷu tay trái dài 15cm, sâu sát xương, lộ gân cơ đứt; CT-Scanner: Nhiều hơi tự do ổ bụng, ít dịch tự do ổ bụng.*

Tại Bản kết luận giám định số: 227/TgT, ngày 24/10/2022 của Trung tâm Y khoa - Pháp y tỉnh N kết luận: *Tỷ lệ tổn hại sức khỏe của anh Nguyễn Văn H1 do thương tích gây nên là 53%. Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương đã qua điều trị nhận định do vật sắc nhọn gây nên.*

Tại Công văn số 371 ngày 30/11/2022 của Trung tâm giám định y khoa - Pháp y tỉnh N xác định vết thương của Nguyễn Văn H1: Khâu thủng 02 lỗ thủng đại tràng là hậu quả của vết thương vùng chéo bụng trên sẹo liền tốt di động kích thước (1,2x0,5)cm. Thủng đại tràng là bệnh lý cực kỳ nguy hiểm, bệnh có thể gây chảy máu ổ ạt đồng thời dịch và phân từ đại tràng sẽ tràn ra gây viêm phúc mạc, nếu không được cấp cứu kịp thời có thể tử vong.

Tại Bản kết luận giám định số: 178/TgT, ngày 27/7/2022 của Trung tâm Y khoa - Pháp y tỉnh N kết luận: *Tỷ lệ tổn hại sức khỏe của anh Bùi K1 do thương tích gây nên là 13%. Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương qua điều trị nhận định do vật sắc gây nên.*

Tại Bản kết luận giám định số: 142/TgT, ngày 19/7/2022 của Trung tâm Y khoa - Pháp y tỉnh N kết luận: *Tỷ lệ tổn hại sức khỏe của anh Nguyễn Văn H2 do thương tích gây nên là 04%.*

Tại Bản kết luận giám định số: 213/TgT, ngày 06/10/2022 của Trung tâm Y khoa - Pháp y tỉnh N kết luận: *Tỷ lệ tổn hại sức khỏe của anh Nguyễn Ngọc T3 do thương tích gây nên là 02%.*

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn H2, Nguyễn Ngọc T1 có đơn bãi nại cho bị cáo nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo P.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra đã thu giữ gồm:

+ 01 (một) cây kéo sắt dài 23cm, cán bọc nhựa màu đen, mũi nhọn, trên lưỡi kéo có khắc chữ “L1” đã được niêm phong.

Đối với 02 ghế nhựa màu xanh lá bị gãy chân; 01 đôi dép màu đen; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ trắng có in chữ “Goviet” thuộc sở hữu của ông Nguyễn Ngọc T3, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại H1 10.000.000 đồng, K1 2.000.000 đồng; H1, K1 không yêu cầu bồi thường gì thêm và có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Riêng H2 và T1 không

yêu cầu bị cáo bồi thường tiền chi phí điều trị thương tích, tổn thất tinh thần và các khoản chi phí nào khác.

Bản Cáo trạng số 20/CT-VKS-P2 ngày 05/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận đã truy tố bị cáo Đỗ Văn P về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự và tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận giữ nguyên quyết định truy tố theo như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 55, Điều 57 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đỗ Văn P mức án từ 09 đến 10 năm tù về tội “*Giết người*” và mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội buộc bị cáo Đỗ Văn P phải chấp hành từ 10 năm 06 tháng đến 12 năm tù.

- Người bào chữa cho bị cáo P nhất trí với bản cáo trạng về tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận đã truy tố bị cáo. Tuy nhiên, việc truy tố bị cáo về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự là chưa phù hợp vì bị hại cũng có một phần lỗi, bản thân bị cáo từ trước đến nay chưa có tiền án, tiền sự và nhân thân tốt; áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: bị cáo không biết chữ, đầu thú và gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự có mức án nhẹ hơn so với mức án mà Viện kiểm sát đã đề nghị đối với bị cáo.

- Bị cáo nhất trí với phát biểu của người bào chữa và không bổ sung ý kiến nào khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình là sai và đã vi phạm pháp luật. Kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Đỗ Văn P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, kết luận giám định pháp y về thương tích và các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án nên

có đủ cơ sở xác định: Vào ngày 14/6/2022, tại quán B1 thuộc thôn L, xã C, huyện T do bức tức vì H3 chửi người yêu cũ của mình là B và quậy phá bàn nhậu nên P đã lấy 01 cây kéo dài 23cm, cán bọc nhựa màu đen, mũi nhọn từ bàn nhậu bỏ vào túi quần jean. Trong quá trình mâu thuẫn cãi nhau với H1, đồng thời bị H1 đánh 01 cái vào mặt, P đã rút cây kéo chuẩn bị từ trước đâm liên tiếp 02 nhát trúng vào tay và vùng bụng trái là vùng trọng yếu của cơ thể gây thương tích cho Nguyễn Văn H1 với tỷ lệ thương tích là 53%, đồng thời dùng kéo gây thương tích cho người bị hại Kịn với tỷ lệ thương tật 13%.

[3] Xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nhất về việc bị hại H1 có dùng tay đánh vào mặt bị cáo P 01 cái, bị cáo P đã cầm kéo là hung khí nguy hiểm đâm vào tay trái và phía bụng là vùng trọng yếu trên cơ thể của anh Nguyễn Văn H1. Hành vi phạm tội của P là nhằm tước đoạt tính mạng của anh H1, việc anh H1 không chết là do được cấp cứu kịp thời. Ngoài ra, giữa bị cáo P với bị hại Kịn không có mâu thuẫn gì, nhưng bị cáo dùng cây kéo là hung khí nguy hiểm đâm vào người bị hại K1 gây thương tích với tỷ lệ thương tật là 13%. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Đỗ Văn P về tội “Giết người” thuộc trường hợp “Có tính chất côn đồ” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự và tội “Cố ý gây thương tích” thuộc trường hợp “dùng hung khí nguy hiểm” và “Có tính chất côn đồ” theo điểm đ khoản 2 (điểm a, i khoản 1) Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3.1] Căn cứ Án lệ số 47/2021/Al về việc xác định tội danh trong trường hợp bị cáo dùng hung khí nguy hiểm đâm vào vùng trọng yếu của cơ thể bị hại được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 25 tháng 11 năm 2021 và được công bố theo Quyết định số 594/QĐ-CA ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao. Trong trường hợp này, bị cáo P phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Giết người”.

[3.2] Căn cứ Án lệ số 45/2021/AL về xác định bị cáo phạm tội “Giết người” thuộc trường hợp “Phạm tội chưa đạt” được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 25 tháng 11 năm 2021 và được công bố theo Quyết định số 594/QĐ-CA ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao. Trong trường hợp này, bị cáo P phạm tội “Giết người” thuộc trường hợp “Phạm tội chưa đạt”.

[3.3] Căn cứ Án lệ số 17/2018/AL về tình tiết “Có tính chất côn đồ” trong tội “Giết người” có đồng phạm được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17 tháng 10 năm 2018 và được công bố theo Quyết định số 269/QĐ-CA ngày 06 tháng 11 năm 2018 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao. Trong trường hợp này, bị cáo P phạm tội “Có tính chất côn đồ”.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo P là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần thiết phải xử phạt bị cáo P mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo P không có tình tiết tăng nặng.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; Đầu thú; đã tác động gia đình bồi thường cho các bị hại; bị hại H1 có một phần lỗi; các bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo không biết chữ và gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt về tội “Giết người” nên áp dụng Điều 57 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo về tội “Giết người”.

[6] Xét quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không chấp nhận, quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận là có căn cứ, đúng pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây kéo sắt dài 23cm, cán bọc nhựa màu đen, mũi nhọn, trên lưỡi kéo có khắc chữ “L1”.

[9] Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Đối với Nguyễn Văn H2, Nguyễn Ngọc T1 trong quá trình điều tra có đơn bãi nại cho bị cáo nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Văn P phạm tội “*Giết người*” và tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 57 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn P 09 (chín) năm tù về tội “*Giết người*”.

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn P 02 (hai) năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật hình sự.

Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Đỗ Văn P phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 11 (mười một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam 21/9/2022.

- *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây kéo sắt dài 23cm, cán bọc nhựa màu đen, mũi nhọn, trên lưỡi kéo có khắc chữ “L1” theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/7/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh N và Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Thuận.

- *Về án phí*: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Đỗ Văn P phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, bị hại biết quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 20 - 9 - 2023./.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Tp. HCM;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Trại tạm giam CA tỉnh Ninh Thuận;
- Cục THADS Ninh Thuận;
- PV 27 Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo;
- Người bị hại;
- Phòng KTNV-THA; Tổ HCTP;
- Lưu: Án văn, hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Thiện Vinh

